

Số: /KH-SNN

Tây Ninh, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Quyết định số 1378/QĐ-UBND ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 27/02/2023 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Thực hiện Quyết định số 835/QĐ-BNN-KH ngày 13/3/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Nông nghiệp và PTNT thực hiện Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 27/02/2023 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Thực hiện Kế hoạch số 129-KH/TU ngày 04/01/2023 của Tỉnh ủy Tây Ninh về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Thực hiện Quyết định số 1378/QĐ-UBND ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 129-KH/TU ngày 04/01/2023 của Tỉnh ủy Tây Ninh về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Tây Ninh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1378/QĐ-UBND ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt sâu sắc, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT về việc triển khai thực hiện hiệu quả các quan điểm, định hướng, nhiệm vụ và giải pháp đề ra tại Nghị quyết số 19-NQ/TW; Nghị quyết số 26/NQ-CP; Kế hoạch số 129-KH/TU và Quyết định số 1378/QĐ-UBND, đưa ra các chương trình, đề án, dự án cụ thể và xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, tạo sự chuyển biến rõ nét, thực chất về phát triển “Nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh”. Thống nhất triển khai các phong trào thi đua, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu chủ yếu của ngành Nông nghiệp và PTNT giai đoạn 2021 - 2030.

2. Yêu cầu

Đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, thiết thực nhằm đạt các mục tiêu. Quá trình thực hiện phải thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổ chức sơ kết, tổng kết; thường xuyên cập nhật chủ trương, nhiệm vụ mới đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn; đề cao tinh thần chủ động, quyết tâm, đổi mới sáng tạo, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát đến năm 2030

- Xây dựng nền nông nghiệp phát triển nhanh, bền vững, hiệu quả, năng suất cao, góp phần bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia trong mọi tình huống, phù hợp với khả năng và điều kiện của tỉnh; phát triển quy mô sản xuất hàng hóa nông sản ngày càng lớn, bảo đảm môi trường sinh thái, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, gắn kết chặt chẽ với thị trường trong và ngoài nước; phát triển nông nghiệp trên địa bàn tỉnh theo hướng ứng dụng công nghệ cao.

- Nông dân và cư dân nông thôn có trình độ, làm chủ quá trình phát triển nông nghiệp, nông thôn; đời sống vật chất và tinh thần ngày càng cao.

- Phát triển hạ tầng nông thôn toàn diện, phục vụ định hướng phát triển sản xuất nông nghiệp và đời sống của người dân nông thôn gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Thu hút nguồn lực xã hội đầu tư vào khu vực nông nghiệp, nông thôn; xây dựng cơ cấu kinh tế và hình thức tổ chức sản xuất hiệu quả, hợp lý.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tốc độ tăng trưởng GRDP nông lâm thủy sản đạt bình quân từ 2,5 - 3%/năm; tăng năng suất lao động nông nghiệp bình quân từ 4%/năm.

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 100%, trong đó, phần đầu 90% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới đạt 100%, trong đó phần đầu 50% số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

- Thu nhập bình quân của người dân nông thôn năm 2030 phần đầu tăng gấp 2,0 lần so với năm 2020.

- Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn đạt 80%.

- Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội dưới 20%; tỷ lệ lao động nông nghiệp được đào tạo đạt trên 40%.

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 16,4%, nâng cao năng suất, chất lượng rừng.

- Tỷ lệ nông lâm thủy sản được sản xuất dưới các hình thức hợp tác và liên kết đạt 35%.

- Tốc độ tăng giá trị xuất khẩu nông lâm thủy sản đạt 12%.

- Diện tích rừng có chứng chỉ quản lý rừng bền vững đạt 4.000ha.

- Có 60% bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau khi sử dụng được thu gom và xử lý theo đúng quy định.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Nông dân và cư dân nông thôn văn minh, phát triển toàn diện, có thu nhập cao. Nông nghiệp sinh thái, sản xuất hàng hoá quy mô lớn, có giá trị gia tăng cao, gắn kết chặt chẽ với thị trường trong và ngoài nước, công nghiệp chế biến và bảo quản nông sản hiện

đại, xuất khẩu nhiều loại nông sản đứng đầu cả nước. Nông thôn hiện đại, có điều kiện sống tiệm cận với đô thị, môi trường sống xanh, sạch, đẹp, giàu bản sắc văn hoá dân tộc; quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội luôn được bảo đảm vững chắc.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới công tác truyền thông, thống nhất nhận thức, hành động về nông nghiệp, nông dân, nông thôn

- Triển khai trong toàn Ngành thống nhất về quan điểm, nhận thức về Chương trình hành động theo Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 27/02/2023 của Chính phủ; Kế hoạch số 129-KH/TU ngày 04/01/2023 của Tỉnh ủy Tây Ninh; Quyết định số 1378/QĐ-UBND ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh.

- Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, huyện, Báo Tây Ninh, chính quyền địa phương, lồng ghép trong các buổi tập huấn, thực hiện các chuyên mục thông tin tuyên truyền các nội dung thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn (*trồng trọt, chăn nuôi, thủy lợi, nước sạch, lâm nghiệp, nông thôn mới, phòng chống thiên tai...*), qua đó nâng cao nhận thức của nhân dân về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

- Thực hiện bổ sung thông tin về khoa học kỹ thuật cho nông dân, cập nhật các quy định pháp luật cho các tổ chức, cá nhân kinh doanh vật tư nông nghiệp (giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật).

2. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực; tạo việc làm tại chỗ cho lao động nông thôn; cải thiện đời sống của nông dân và cư dân nông thôn

2.1. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

- Đào tạo, thu hút nguồn nhân lực theo Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về công tác tại các phòng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở, nhất là các lĩnh vực khó tuyển dụng như: nông học, trồng trọt, bảo vệ thực vật, thủy lợi, lâm nghiệp,

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của CCVCNLĐ hằng năm; chọn cử CCVCNLĐ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn trong và ngoài nước nhằm trang bị, củng cố và nâng cao kiến thức, kỹ năng, đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; đặc biệt chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đối với lực lượng CCVC có tuổi đời trẻ, nhiệt tình trong công tác, nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác của Ngành và đảm bảo tính kế thừa nguồn cán bộ trẻ có trình độ, năng lực.

- Trên cơ sở chỉ tiêu số lượng người làm việc được giao, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở thực hiện ký kết hợp đồng lao động làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP¹ nhằm kịp thời đáp ứng nhu cầu sử dụng, bố trí nhân lực để triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao.

2.2. Tạo việc làm tại chỗ cho lao động nông thôn: triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả: (1) Quyết định số 1919/QĐ-UBND ngày 16/9/2022 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022-2025 và năm 2022; (2) Quyết định số 1184/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2023.

¹ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP, ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Phát triển cơ sở hạ tầng nông nghiệp, nông thôn; xây dựng nông thôn theo hướng hiện đại gắn với đô thị hóa; phát triển công nghiệp, dịch vụ, du lịch, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn

3.1. Phát triển cơ sở hạ tầng nông nghiệp, nông thôn

- Hoàn chỉnh hạ tầng thủy lợi: dự án Tươi, tiêu khu vực phía Tây sông Vàm Cỏ Đông giai đoạn 2; trạm bơm Tân Long huyện Châu Thành; sửa chữa hồ chứa nước Tha La huyện Tân Châu; đầu tư, nâng cấp, sửa chữa các dự án công trình thủy lợi, các tuyến kênh tiêu trực tiêu thoát nước trong mùa mưa, lũ đảm bảo an toàn công trình và đáp ứng nhu cầu cấp nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt, các dự án nâng cấp, sửa chữa hệ thống cấp nước sạch nông thôn.

- Lồng ghép việc đầu tư xây dựng hạ tầng Chương trình MTQG xây dựng NTM đồng bộ với hạ tầng phát triển sản xuất nông nghiệp.

3.2. Phát triển công nghiệp, dịch vụ, du lịch gắn nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và triển khai thực hiện các nội dung chuyên đề thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới:

+ Kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025;

+ Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

+ Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025;

+ Kế hoạch thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

+ Kế hoạch thực hiện Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Triển khai Đề án vùng sản xuất nông nghiệp UDCNC tỉnh Tây Ninh², phân đầu hình thành 20 vùng sản xuất nông nghiệp UDCNC; Kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021-2030³; Đề án phát triển vùng nuôi trồng chuyên canh thủy sản gắn với hệ thống kênh thuộc công trình thủy lợi Dầu Tiếng – Phước Hòa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030⁴.

- Thực hiện cơ cấu lại trồng trọt trong đó nâng cao giá trị sản xuất cây trồng truyền thống (lúa và một số cây ăn quả: măng cầu, nhãn, sầu riêng...), đồng thời tiếp tục chuyển đổi vùng sản xuất lúa, mía, cao su hiệu quả thấp sang trồng rau quả, cây ăn trái để từng bước hình thành vùng nguyên liệu hướng tới phục vụ cho chế biến và xuất khẩu.

- Rà soát, phối hợp tham mưu đề xuất việc thu hút và hỗ trợ các công ty, doanh nghiệp, tập đoàn đầu tư thực hiện các dự án về nông nghiệp (*sản xuất, chế biến, mở rộng phát triển...*) phù hợp trên địa bàn tỉnh.

² Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 12/01/2023

³ Kế hoạch số 845/KH-UBND ngày 10/3/2022

⁴ Quyết định số 2557/QĐ-UBND ngày 14/12/2022

4. Nâng cao trình độ khoa học - công nghệ, đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo để phát triển nền nông nghiệp hiệu quả, bền vững theo hướng sinh thái, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng

- Triển khai thực hiện: **(1)** Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025; **(2)** Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Kế hoạch số 2962/KH-SNN ngày 03/7/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT); **(3)** Chương trình khuyến nông giai đoạn 2023 – 2025 (Quyết định số 1216/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của UBND tỉnh); **(4)** Đề án phát triển nông nghiệp hữu cơ (Kế hoạch số 1934/KH-UBND ngày 19/8/2020 của UBND tỉnh.

- Rà soát đề xuất các nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở. Triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp⁵.

- Phối hợp với viện, trường, doanh nghiệp, hợp tác xã và nông dân trong việc giới thiệu công nghệ mới, kỹ thuật và phương pháp sản xuất tiên tiến trong việc phát triển giống cây trồng, kỹ thuật canh tác và phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng nâng cao hiệu quả trong sản xuất.

- Ứng dụng công nghệ số trong quản lý nước sạch: tích hợp theo dõi, quản lý, chốt chỉ số, in hóa đơn, thu tiền nước khách hàng trên phần mềm hệ thống công nghệ; thí điểm lắp đặt đồng hồ nước thông minh trong công tác cấp nước sạch nông thôn.

- Xây dựng hệ thống dữ liệu chuyên ngành của Sở Nông nghiệp và PTNT, tích hợp vào hệ thống dữ liệu của tỉnh, của bộ ngành liên quan phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và định hướng sản xuất.

- Phối hợp với Trung tâm Nông nghiệp Nhiệt đới Quốc tế; Trung tâm Nghiên cứu Thực nghiệm Nông nghiệp Hưng Lộc; Viện Di truyền Nông nghiệp thực hiện khảo nghiệm các giống khoai mì mới có tính kháng khảm. Phối hợp Trung tâm Khuyến nông Quốc gia triển khai thực hiện dự án nhân giống sản mới kháng bệnh gắn với nhà máy tiêu thụ trên địa bàn tỉnh.

5. Thực hiện các chính sách hỗ trợ nông nghiệp, nông dân, nông thôn

- Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả các chính sách về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đã được ban hành.

- Hoàn thành nhiệm vụ tham mưu xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được ban hành đối với các nội dung, gồm: **(1)** Nghị quyết về chính sách hỗ trợ giá nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2023-2025; **(2)** Nghị quyết chính sách hỗ trợ hệ thống xử lý nước hộ gia đình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2023 – 2022; **(3)** Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP giai đoạn 2023- 2022; **(4)** Nghị quyết Quy định nội dung đầu tư, mức hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành Nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; **(5)** Quyết định quy định mức chi, nội dung chi Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Tây Ninh.

⁵ Đề tài “xây dựng quy trình canh tác hữu cơ trên măng cầu ta và cây bưởi da xanh ruột hồng theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN- 11041:2017 tại tỉnh Tây Ninh”; Đề tài "Ứng dụng chế phẩm vi sinh vật hữu hiệu EM (Effective Microorganisms) thứ cấp trong chăn nuôi gà thịt trên địa bàn tỉnh Tây Ninh".

- Tiếp tục rà soát, tham mưu các cấp có thẩm quyền ban hành và triển khai thực hiện các chính sách mới theo quy định.

6. Đổi mới tổ chức, hợp tác, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị; phát triển thị trường trong nước và nâng cao hiệu quả xuất khẩu, mở rộng thị trường tiêu thụ

6.1. Đổi mới tổ chức, hợp tác, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị

- Triển khai thực hiện: **(1)** Kế hoạch số 2826/KH-UBND ngày 26/8/2022 của UBND tỉnh Tây Ninh về phát triển chuỗi giá trị chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022-2025; **(2)** Kế hoạch số 2384/KH-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh Tây Ninh về thực hiện Chiến lược Phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; **(3)** Kế hoạch số 3625/KH-UBND ngày 28/10/2021 của UBND tỉnh về thực hiện chiến lược phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2204; **(4)** Quyết định số 2029/QĐ-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh Tây Ninh về phê duyệt Đề án “Phát triển chuỗi giá trị và cụm ngành nông nghiệp tỉnh Tây Ninh”.

- Khuyến khích nông dân hợp tác sản xuất, hình thành các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên kết với các doanh nghiệp, nhà đầu tư hình thành các chuỗi liên kết sản xuất – tiêu thụ, nhất là các sản phẩm chủ lực của tỉnh.

6.2. Phát triển thị trường trong nước và nâng cao hiệu quả xuất khẩu, mở rộng thị trường tiêu thụ

- Đa dạng hóa các hoạt động xúc tiến thương mại, tạo điều kiện để tổ chức, cá nhân tham gia các hội chợ, triển lãm, hội nghị kết nối cung cầu để tìm kiếm đối tác, thị trường tiêu thụ (Kế hoạch số 4273/KH-UBND ngày 29/11/2021), ứng dụng công nghệ số trong hoạt động XTTM (Kế hoạch số 631/KH-UBND ngày 09/3/2023).

- Tiếp tục triển khai thực hiện 02 phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về truy xuất nguồn gốc cây trồng cho các vùng trồng được cấp mã số nội địa và xuất khẩu (Cơ sở dữ liệu quốc gia về mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói xuất khẩu địa chỉ web: <https://farmdiary.online/login>; Cơ sở dữ liệu ngành Trồng trọt địa chỉ web: <https://csdltrongtrot.mard.gov.vn/#/pages/home>) do Bộ Nông nghiệp và PTNT xây dựng. Các phần mềm này dễ sử dụng, có đầy đủ thông tin nhật ký canh tác cần thiết để truy xuất nguồn gốc cây trồng.

- Thực hiện hỗ trợ cấp mới, quản lý, kiểm tra giám sát mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói sản phẩm phục vụ nhu cầu tiêu thụ nội địa và xuất khẩu.

7. Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường nông thôn, nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu

- Triển khai thực hiện: **(1)** Kế hoạch số 2160/KH-UBND ngày 11/7/2022 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; **(2)** Kế hoạch số 651/KH-UBND ngày 13/3/2023 thực hiện Kế hoạch số 113-KH/TU ngày 16/11/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 36-KL/TW của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; **(3)** Kế hoạch số 1200/KH-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh về Kế hoạch hành động bảo vệ chất lượng nước trong công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025.

- Triển khai kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng đáp ứng theo từng địa phương nhằm đảm bảo diện tích đất nông nghiệp sản xuất mang lại hiệu quả. Khuyến khích áp

dụng các biện pháp canh tác, tăng cường sử dụng phân hữu cơ, chế phẩm sinh học chiết xuất từ thực vật, sử dụng đất bền vững trong nông nghiệp, hạn chế sử dụng hóa chất, phân bón vô cơ trong sản xuất nông nghiệp, chống xói mòn, rửa trôi, suy thoái đất.

- Triển khai thực hiện: **(1)** Kế hoạch số 489/KH-UBND ngày 11/02/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; **(2)** Kế hoạch số 1556/KH-UBND ngày 17/5/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Chi tiết triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cụ thể tại phụ lục kèm theo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN: vốn ngân sách trung ương và địa phương, nguồn xã hội hóa.

Căn cứ dự toán kinh phí tại Quyết định số 1378/QĐ-UBND, các nhiệm vụ được giao, các đơn vị lồng ghép đề xuất vào dự toán hàng năm của ngành phù hợp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các phòng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ tại phụ lục kèm theo kế hoạch này, tổ chức triển khai thực hiện.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các đơn vị theo nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trước ngày **20/11** hàng năm, các đơn vị báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch (*kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, ...*) gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Nơi nhận:

- Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, PKHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**